TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-PT
Ngày 07-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Phượng.

Ông Nguyễn Thiện Tâm.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 179/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Lê Hoàng H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 16-09-2022 của Toà án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Bị cáo kháng cáo:

Lê Hoàng H; (tên gọi khác: Không có); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1996; Nơi sinh: Tại Long An; Nơi đăng ký HKTT: Ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Lê Hoàng T, sinh năm: 1968; Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1971; Vợ: Lý Thịnh A; Con: Lê Hoàng Đại G, sinh năm 2018; Có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2001. Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Long An. (có mặt).

Những người không kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- Người làm chứng:

Anh Lê Phong N, sinh năm: 1997; Nơi cư trú: xã B, huyện T, tỉnh Long An.

Anh Trần Thanh L, sinh năm: 1992; Nơi cư trú: xã B, huyện T, tỉnh Long An.

Anh Lý Dũng T, sinh năm: 1999; Nơi cư trú: xã B, huyện T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoàng H ngụ xã B, huyện T, tỉnh Long An là người khuyết tật vận động nặng, do vỡ đốt sống cổ ảnh hưởng liệt 02 chân và tay phải. Khi vết thương gây đau nhức thì H sử dụng ma túy loại Heroin tiêm vào cơ thể để giảm đau. Do nhu cầu sử dụng ma túy và cần tiền tiêu xài cá nhân, Lê Hoàng H đã mua Heroin rồi phân thành các tép nhỏ bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Từ cuối năm 2021 đến ngày 14/02/2022, H đã 02 lần mua ma túy của người phụ nữ tên Tâm không rõ nhân thân với số tiền 1.500.000đ mỗi lần. H phân ra được 24 tép nhỏ, vừa sử dụng vừa bán cho nhiều đối tượng với giá 100.000đ mỗi tép.

Vào lúc 11 giờ 45 phút ngày 14/02/2022, Lê Phong N đến nhà H hỏi mua 01 tép Heroin với giá 100.000đ. H đồng ý và lấy từ bên trong 02 mảnh logo (lego) đồ chơi trẻ em ra 01 tép ma túy bán cho N. Sau đó, N nói với H ra sau nhà đi vệ sinh, N ra sàn nước nhà H lấy nước pha với Heroin cho vào bơm kim tiêm rồi tự tiêm hết số ma túy vào người mình. Lúc này, H cũng lấy 01 tép heroin bò ra phía sau bếp, mở tép ma túy đổ khoảng 70% vào bơm kim tiêm, đổ một ít nước vào rồi lắc đều, đợi N từ phía nhà sau lên để nhờ N tiêm ma túy vào cơ thể mình, do H bị liệt yếu tay phải thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ và niêm phong 01 bơm kim tiêm dài 10cm bên trong có chứa dung dịch màu vàng nhạt (ký hiệu 01). Một đoạn ống nhựa màu đỏ, hàn kín một đầu, kích thước 02cm x 0,9cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, H khai nhận là số Heroin còn lại chưa cho vào bơm kim tiêm (ký hiệu 06). Tiến hành khám xét nơi ở của H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủ Thừa thu giữ 21 đoạn ống nhựa màu đỏ, kích thước 02cm x 0,9cm, hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất nghi ma túy (ký hiệu 03). Cùng một số công cụ, phương tiện để H sử dụng vào việc mua bán, sử dụng ma túy. Ngoài ra, quá trình điều tra Lê Hoàng H còn khai nhận: Từ cuối năm 2021 đến khi bị phát hiện H đã bán ma túy đá cho các con nghiện thu lợi bất chính số tiền 712.500đ, cụ thể như sau: Bán cho Lê Phong N, sinh năm 1997, Hộ khẩu thường trú: xã B, huyện T, tỉnh Long An 02 lần, mỗi lần 01 tép với giá 100.000đ, thu lợi được 75.000đ. Bán cho Trần Thanh L (Bảy), sinh năm 1992, Hộ khẩu thường trú: xã B, huyện T, tỉnh Long An 10 lần, mỗi lần 01 tép với giá 100.000đ, thu lợi được 375.000đ. Bán cho Lý Dũng T, sinh năm 1999, Hộ khẩu thường trú: xã B, huyện T, tỉnh Long An 07 lần, mỗi lần 01 tép với giá 100.000đ, thu lợi được 262.500đ.

Tại Bản kết luận giám định số 121/2022/KLGĐ ngày 23/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận đối với các mẫu vật thu giữ như sau: Bì thư ký hiệu 03: Chất bột màu trắng đựng trong 21 đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,0940gam, loại Heroin. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật sau giám định có khối lượng 0,9659gam. Bì thư ký hiệu 06: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu đỏ được hàn kín, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0046gam, loại Heroin. Mẫu giám định của Bì thư 06 đã phục vụ hết cho công tác giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1180/2022/KL-KTHS ngày 10/5/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận về mẫu có ký hiệu 01 như sau: Dung dịch màu vàng nhạt trong 01 bơm kim tiêm dài 10cm được niêm phong gửi giám định có thể tích 01ml, khối lượng Heroin (trong 01ml) là 12,71mg (không hoàn mẫu giám định).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủ Thừa có thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) bơm kim tiêm dài 10cm (đã qua sử dụng); 01 (một) đoạn ống nhựa màu đỏ, hàn kín một đầu, một đầu hở, kích thước 02cm x 0,9cm, bên trong không chứa gì; 01 (một) quẹt gas màu tím; 01 (một) kéo cắt cán màu đỏ; 01 (một) dao lam màu trắng; 09 (chín) đoạn ống nhựa màu đỏ, hàn kín một đầu, kích thước 02cm x 0,9cm, bên trong không chứa gì; 02 (hai) bơm kim tiêm dài 10cm (chưa qua sử dụng); 02 (hai) logo xếp hình, một màu đỏ, một màu xanh cùng kích thước 06cm x 03cm; 01 (một) bì thư màu trắng có dán giấy niêm phong vụ số 121 đề ngày 23/02/2022. Có chữ ký của người niêm phong Nguyễn Hoàng Minh và người chứng kiến Lê Trọng Hữu, 04 góc giấy niêm phong có đóng dấu mộc tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An. Bên trong gồm: Mẫu vật sau giám định có khối lượng 0,9659 gam (bì thư 03) và vỏ bao đựng mẫu giám định; 01 (một) điện thoại di động Nokia, loại 1110 màu xanh cùng sim số 0333444349 gắn trong máy; Tiền Việt Nam: 500.000đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa tạm gửi kho bạc nhà nước huyện Thủ Thừa theo giấy nộp tiền ngày 02/06/2022.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 36/2022/HS-ST ngày 16-09-2022 của Toà án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm p, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng H 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 27/6/2022, bị cáo Lê Hoàng H kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Lê Hoàng H thừa nhận thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Bị cáo kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Từ cuối năm 2021 đến ngày 14/02/2022, Lê Hoàng H đã 02 lần mua Heroin của đối tượng tên Tâm không rõ nhân thân với tổng số tiền 3.000.000 đồng, sau đó phân ra nhiều tép nhỏ vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Ngày 14/02/2022, khi H bán cho Lê Phong N 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang. Ngoài ra H còn khai nhận bán ma túy 19 lần khác thu lợi bất chính tổng cộng số tiền 712.500 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Hoàng H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ; áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, mức án là 06 năm tù giam.

Sau khi vụ án xét xử bị cáo Lê Hoàng H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Qua nghiên cứu hồ sơ nhận thấy cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ; bị cáo kháng cáo không bổ sung tình tiết giảm nhẹ nào mới; Cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo 06 năm tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, tuyên mức án trên là phù hợp, đã đánh giá được tính chất mức độ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; thể hiện được tính giáo dục và nghiêm minh của pháp luật.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng H; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 16-9-2022 của Toà án nhân dân huyện Thủ Thừa.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các khoản khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Trợ giúp viên Trợ giúp pháp lý phát biểu bào chữa có nội dung:

Về tội danh: Bản án sơ thẩm đã xét xử và đại diện Viện kiểm sát xác định tại phiên tòa là phù hợp người bào chữa không có ý kiến.

Về hình phạt: Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 6 năm tù là quá nghiêm khắc đối với bị cáo. Trong khi bị cáo là người bị khuyết tật nặng, bị cáo bán ma túy trái phép thu lợi nhuận không lớn. Các tình tiết giảm nhẹ bị cáo có án sơ thẩm đã áp dụng theo quy định của pháp luật và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 6 năm tù là dưới mức thấp nhất khung hình phạt bị cáo bị truy tố và đưa ra xét xử nhưng vẫn là quá nặng đối với bị cáo. Với tính chất nhân đạo của pháp luật Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt sau khi áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Hoàng H kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Vào lúc 11 giờ 40 phút ngày 14/02/2022, tại nhà Lê Hoàng H thuộc ấp Vàm kinh, xã Bình An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, bị cáo Lê Hoàng H đã thực hiện hành vi bán 01 tép Heroin cho anh Lê Phong N với mục đích kiếm lời.

Quá trình điều tra bị cáo H khai nhận từ cuối năm 2021 (không nhớ rõ ngày) đã bán Heroin cho các con nghiện thu lợi bất chính số tiền 712.500đ, cụ thể: Bán cho Lê Phong N 02 lần, mỗi lần 01 tép với giá 100.000đ, thu lợi được 75.000đ. Bán cho Trần Thanh L (Bảy) 10 lần, mỗi lần 01 tép với giá 100.000đ, thu lợi được 375.000đ. Bán cho Lý Dũng T 07 lần, mỗi lần 01 tép với giá 100.000đ, thu lợi được 262.500đ.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo đã nhiều lần bán Heroin cho các con nghiện. Hành vi của bị cáo Lê Hoàng H gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội. Án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái pháp chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật và không oan sai.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[4.1] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Khi xét xử án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo là người khuyết tật nặng; người phạm tội tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh gia đình khó khăn theo quy định tại các điểm p, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hơn 2 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên án sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt đối với bị cáo dưới mức thấp nhất khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và đưa ra xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy án sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4.2] Về kháng cáo xin hưởng án treo: Bị cáo bị xử phạt với mức hình phạt cao hơn 03 năm tù nên không có điều kiện được cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, nên không có căn cứ chấp nhận.

Từ các nhận xét trên Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Lê Hoàng H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các khoản khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng H; Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 16-09-2022 của Toà án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm p, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng H 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Hoàng H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Nhậm